

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Tr n Ng c Th y Linh	10A1	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Đào Kim Ngân	10A1	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Th Minh Nguy t	10A1	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
4	Ph m H ng Nh	10A1	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Bùi Minh Quang	10A1	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Bùi Minh Quang	10A1	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Th Thùy Trang	10A1	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguy n Tr n Ph ng Trúc	10A1	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Ph m An An	10A2	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Tì n Dũng	10A2	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	H a Hoàng Lâm	10A2	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
4	H a Hoàng Lâm	10A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
5	H a Hoàng Lâm	10A2	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
6	Lê Qu c Minh	10A2	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Võ Y n Nhi	10A2	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Ph m Văn Tài	10A2	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
9	Ph m Văn Tài	10A2	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
10	Ph m Văn Tài	10A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
11	Ph m Văn Tài	10A2	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
12	Lê Th H ng Th	10A2	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Võ Th Ng c Vy	10A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-10.00	-10.00	13

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Tr n Ng c Di u	10A3	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Nguy n Th Trúc Đào	10A3	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Lê Tr ng Đ c Hoàng	10A3	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Lê Tr ng Đ c Hoàng	10A3	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Tr ng Đ c Hoàng	10A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
6	Lê Tr ng Đ c Hoàng	10A3	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
7	Lê Tr ng Đ c Hoàng	10A3	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguy n Tr n Đăng Khoa	10A3	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
9	Nguy n Khánh T ng Linh	10A3	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
10	Nguy n Minh Nh t	10A3	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguy n Minh Nh t	10A3	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
12	Ngân Th Oanh	10A3	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
13	Ngân Th Oanh	10A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
14	Lê Gia Phát	10A3	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Lê Gia Phát	10A3	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
16	Nguy n Hoàng Minh Thông	10A3	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
17	Nguy n Hoàng Minh Thông	10A3	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
18	Nguy n Hoàng Minh Thông	10A3	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
T ng:					-26.00	-26.00	18

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Thành Đ t	10A4	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Thành Đ t	10A4	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Uy n Trúc Linh	10A4	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
4	Nguy n H u L c	10A4	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n H u L c	10A4	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
6	Nguy n Hoàng Thiên Phúc	10A4	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
7	Huỳnh Minh Th	10A4	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
8	Nguy n Tr ng Tính	10A4	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TĐ	Ghi chú
1	Ph m Nguy n Thiên Ân	10A5	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Phan Th Thanh H ng	10A5	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Th Thanh H ng	10A5	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Tr n Anh Khoa	10A5	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Vũ Th Linh	10A5	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
6	Vũ Th Linh	10A5	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
7	Vũ Th Linh	10A5	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
8	Nguy n Thành Long	10A5	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Tr n Ti n Tài	10A5	V ng không phép bu i 1 (sáng)	15/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguy n B o Thy	10A5	V ng không phép bu i 1 (sáng)	15/02/2023	-4.00	-4.00	
11	Nguy n Th Thu Trúc	10A5	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Huỳnh H ng Uyên	10A5	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-22.00	-22.00	12

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Hoài Ph ng Anh	10A6	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Tr n T n Đ t	10A6	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
3	Cao Đăng Hoàng	10A6	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-4.00	-4.00	3

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Tr n Th Ng c Ánh	10A7	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
2	Lê Anh Đoàn	10A7	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguy n Tu n Ki t	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Ph m Anh Ki t	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Phan Ng c Ti Na	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Th Di m Ng c	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Thanh Trang Nhung	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Vô Nguy n Mai Thy	10A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguy n Ng c Vy Vy	10A7	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Hà H ng Hà	10A8	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Hà H ng Hà	10A8	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
3	Lê Nguy n Th o Ly	10A8	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
4	Nguy n Th Minh Nguy t	10A8	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Tr n Th Toàn	10A8	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
6	Ngô Nguy n Thúy Vy	10A8	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-12.00	-12.00	6

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Th Thúy An	10A9	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Nguy n Th Thúy An	10A9	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Tr ng Gia Huy	10A9	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Tr ng Gia Huy	10A9	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
5	Nguy n Duy Tài	10A9	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguy n Duy Tài	10A9	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Duy Tài	10A9	Không Phù hi u	15/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguy n Duy Tài	10A9	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguy n Duy Tài	10A9	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Vô Th Minh Th	10A9	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Phan Văn Long	10A10	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Phan Văn Long	10A10	Không Phù hi u	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Văn Long	10A10	Ch i th	16/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Tr n Th Ph ng Nga	10A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
5	Tr n Th Ph ng Nga	10A10	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
6	Tr n Ph ng Nh	10A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
7	Đ ng Văn Quy n	10A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Ph m Nguy n Bích Th o	10A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
9	Ph m Nguy n Bích Th o	10A10	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
10	Ph m Nguy n Bích Th o	10A10	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
11	Tr n Th C m Tiên	10A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
12	Nguy n Ph ng Uyên	10A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	13/02/2023	-4.00	-4.00	
13	Nguy n Ph ng Uyên	10A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
14	Tr n Lê Vinh	10A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
15	Tr n Lê Vinh	10A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
16	Lê Phong Thanh Hoài	10A10	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-28.00	-28.00	16

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TD	Ghi chú
1	Huỳnh Ng c n	10A11	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Vũ Thiên Ân	10A11	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Khánh Bằng	10A11	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
4	Nguy n Hoàng Trúc Linh	10A11	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n Ng c Ki u Mỹ	10A11	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
6	Tr n Xuân Nghi	10A11	Qu n áo không đúng quy đ nh	16/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Huỳnh Anh Th	10A11	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Anh Th	10A11	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
9	Huỳnh Anh Th	10A11	Không ch p hành k lu t	16/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Huỳnh Anh Th	10A11	Qu n áo không đúng quy đ nh	16/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Lê Th Y n Trang	10A11	V ng không phép bu i 2 (chỉ u)	13/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Lê Th Y n Trang	10A11	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
13	T ng Minh Vy	10A11	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-18.00	-18.00	13

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TĐ	Ghi chú
1	Phan Quỳnh Nh	10A12	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
2	Lê Khánh Quỳnh	10A12	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-4.00	-4.00	2

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Võ Khánh H ng	10A13	Không Phù hi u	13/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n L p Đăng Khoa	10A13	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
3	Võ Thanh Mai	10A13	Không Phù hi u	13/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Lâm Th Nh Ng c	10A13	Không Phù hi u	13/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n Hoài Th o Nguyên	10A13	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
6	L ng Ph ng Nhi	10A13	Không Phù hi u	13/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Huy Nh t Quang	10A13	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Tr n B o Vy	10A13	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Vũ Xuân Anh	11A1	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Vũ Hoàng My	11A1	Mang n c, đ ă n lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguy n Khánh T ng	11A1	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-6.00	-6.00	3

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Bùi Qu Châu	11A2	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Nguy n Ng c Xuân Mai	11A2	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
3	Lê Kim Ngân	11A2	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
4	Nguy n Thu Ngân	11A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
5	Tr n Đình Th ng	11A2	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Tr n Đình Th ng	11A2	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
7	Lê Vi t Minh Thu n	11A2	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguy n Văn Tu n	11A2	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
9	Phan D ng Ph ng Uyên	11A2	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Ph m L u Tu n Đ t	11A3	Áo ngoài qu n	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Tuy t Nhung	11A3	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
3	Hoàng Tr n Gia Ph c	11A3	Áo ngoài qu n	17/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Th Mai Thi	11A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
5	Đ ng Minh Th	11A3	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-4.00	-4.00	5

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Ph m Ph ng Anh	11A4	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Ph m Ph ng Anh	11A4	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Nguy n Nh t Khang	11A4	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
4	Tr n Th Th o Liên	11A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
5	D ng Ti u My	11A4	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
6	Nguy n H i My	11A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Phan H u Qu c	11A4	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Phan H u Qu c	11A4	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Phan H u Qu c	11A4	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Phan H u Qu c	11A4	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
11	T Ái Thy	11A4	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
12	Nguy n Th C m Tiên	11A4	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
13	Nguy n Th C m Tiên	11A4	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
14	Nguy n Th C m Tiên	11A4	Nhu m tóc	17/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Cao M Xuy n	11A4	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-30.00	-30.00	15

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Danh Th Khánh Linh	11A5	Qu n áo không đúng quy đ nh	13/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Vũ Mai Ph ng Th o	11A5	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Thanh Tú	11A5	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Thanh Tú	11A5	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n Thanh Tú	11A5	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
6	Nguy n Thanh Tú	11A5	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
T ng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TĐ	Ghi chú
1	Ngô Nh t Huy	11A6	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Hà Trúc Huỳnh	11A6	V ng không phép bu i 2 (chi u)	13/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguy n Thành Quý	11A6	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-4.00	-4.00	3

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Võ Văn Anh	11A7	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Võ Văn Anh	11A7	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguy n Th B o Khánh	11A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Bùi Ph m Th o Ly	11A7	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Uyên Ly	11A7	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
6	Tr n Th Kim Ng c	11A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Châu Tr ng Phát	11A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	13/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	15/02/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
11	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
14	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguy n Di m Mai Thanh	11A7	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
16	Lê Nguy n Minh Th	11A7	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
17	Lê Nguy n Minh Th	11A7	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
18	Vũ Minh Tu n	11A7	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
19	Nguy n Thanh Tuy n	11A7	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
20	Nguy n Thanh Tuy n	11A7	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
21	Cao H T ng Vy	11A7	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-46.00	-46.00	21

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Nh t Anh Duy	11A8	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
2	Vàng Th Thanh Hà	11A8	M t tr t t	14/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguy n Đ c Huy	11A8	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Đ c Huy	11A8	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
5	Huỳnh Lê Kim Ngân	11A8	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
6	Nguy n Th Thúy Ngân	11A8	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
7	Huỳnh Th o Nghi	11A8	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Huỳnh Th o Nghi	11A8	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguy n Th Bích Ng c	11A8	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguy n Th Bích Ng c	11A8	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguy n Th Bích Ng c	11A8	M t tr t t	14/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguy n Chí Thông	11A8	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Lê Ng c Trâm	11A8	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
14	Nguy n Th B o Trâm	11A8	Qu n áo không đúng quy đ nh	13/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Phan Nguy n Ng c Vinh	11A8	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-26.00	-26.00	15

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Tr ng Lan Anh	11A9	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Bùi Tr n Khánh Chi	11A9	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
3	Phùng Ph m Ph ng Linh	11A9	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Phùng Ph m Ph ng Linh	11A9	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
5	Nguy n Minh Nghĩa	11A9	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
6	Nguy n H u Vũ Quang	11A9	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n H u Vũ Quang	11A9	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Phan Thành Vi t	11A9	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
9	Phan Thành Vi t	11A9	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
10	Nguy n Tr ng Vũ	11A9	V ng không phép bu i 2 (chi u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguy n Tr ng Vũ	11A9	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguy n Lê Thúy Vy	11A9	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
13	Nguy n Thiên Y	11A9	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-18.00	-18.00	13

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Bùi Thái Duy Anh	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
5	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
6	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
7	Nguy n Lê Duy	11A10	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
8	Lê Th Ng c Hi u	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Tr n Minh Hoàng	11A10	X rác, không v sinh l p, không đ rác	14/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguy n Minh H ng	11A10	X rác, không v sinh l p, không đ rác	14/02/2023	-4.00	-4.00	
11	Ph m Văn Ki t	11A10	X rác, không v sinh l p, không đ rác	14/02/2023	-4.00	-4.00	
12	Tr n S n Nam	11A10	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
13	Huỳnh Nguy n B o Nh	11A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
14	Huỳnh Nguy n B o Nh	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Huỳnh Nguy n B o Nh	11A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
16	Huỳnh Nguy n B o Nh	11A10	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
17	Huỳnh Nguy n B o Nh	11A10	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
18	Ngô Minh Phúc	11A10	X rác, không v sinh l p, không đ rác	14/02/2023	-4.00	-4.00	
19	Nguy n Minh Phúc	11A10	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
20	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 1 (sáng)	13/02/2023	-4.00	-4.00	
21	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	13/02/2023	-2.00	-2.00	
22	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
23	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
24	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
25	Ph m T n Tài	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
26	Tr n Th Anh Th	11A10	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
27	Nguy n Ki u Tiên	11A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-48.00	-48.00	27

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	H Hoài Anh	11A11	V ng không phép bu i 2 (chi u)	13/02/2023	-2.00	-2.00	
2	H Hoài Anh	11A11	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
3	Ph m Tr ng Duy	11A11	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
4	Tr n Thùy D ng	11A11	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Tr n H i Đăng	11A11	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Lâm Nh t Khôi	11A11	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Lâm Nh t Khôi	11A11	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguy n Thanh Ki t	11A11	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Liêu Tr n Ph ng Nghi	11A11	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
10	Nguy n Minh Nh t	11A11	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
11	Nguy n Ng c Nh Quỳnh	11A11	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Huỳnh Ng c Sang	11A11	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Huỳnh Ng c Sang	11A11	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
14	Nguy n Ng c Minh Th	11A11	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
15	Văn Ng c Nh Ý	11A11	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
16	Văn Ng c Nh Ý	11A11	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-20.00	-20.00	16

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Đ ng Hoàng Anh	11A12	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Ph ng Anh	11A12	Không Phù hi u	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Ph ng Anh	11A12	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguy n T n Đ t	11A12	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Hoàng Đô	11A12	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Mai H u Minh	11A12	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
7	Mai H u Minh	11A12	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguy n Th Ph ng Thanh	11A12	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	H a Nh t Thiên	11A12	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
10	Nhâm Thành Tì n	11A12	Không Phù hi u	15/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguy n Th Mai Trúc	11A12	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
12	Nguy n C m Tú	11A12	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
13	Tr n Anh Tu n	11A12	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	H H u Đ c	12A1	Mang n c, đ ănlên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Tr n Thanh Phong	12A1	Mang n c, đ ănlên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Đ Th Thu Thúy	12A1	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-4.00	-4.00	3

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Huỳnh Gia B o	12A2	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Huỳnh Gia B o	12A2	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
4	Lê Vi t Nguyên H ng	12A2	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Đinh Th M	12A2	Đi h c tr	16/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Đinh Th M	12A2	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Ph m Th Thu Ngân	12A2	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
8	D ng Tr n Tr ng Nghĩa	12A2	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguy n Th Kim Ph ng	12A2	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguy n Th Kim Ph ng	12A2	V ng không phép bu i 2 (chi u)	16/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Vô Th Trúc Quỳnh	12A2	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
12	T Công Thành	12A2	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
13	V ng M Tiên	12A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
14	Bì n Th y Tiên	12A2	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguy n Th Ng c Trâm	12A2	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
16	Nguy n Th Ng c Trâm	12A2	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-24.00	-24.00	16

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Bùi Minh Đ t	12A3	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
2	Đ ng Hoàng Kim Ngân	12A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Ng c Nguyên	12A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
4	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
5	Nguy n Ái Nhi	12A3	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					0.00	0.00	5

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Phan Tr n Ng c Huy n	12A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
2	L ng Đ ng Nh Ng c	12A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguy n D Nhân	12A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Ph c Th nh	12A4	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n Th T ng Vy	12A4	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	L u Hoàng Thành Danh	12A5	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Mai Cao Khánh	12A5	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Mai Cao Khánh	12A5	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Võ Anh Thi n	12A5	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Võ Anh Thi n	12A5	Không ch p hành k lu t	15/02/2023	-4.00	-4.00	
6	Bùi Ng c Minh Th	12A5	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
7	Lâm Nguy n Anh Tú	12A5	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
8	Lý Gia Uyên	12A5	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
9	Lý Gia Uyên	12A5	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
10	Lý Gia Uyên	12A5	Mang n c, đ ăn lên l p	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-12.00	-12.00	10

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Hoàng Quỳnh Anh	12A6	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Hoàng Quỳnh Anh	12A6	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Hoàng Quỳnh Anh	12A6	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
4	Tr n Qu c Dũng	12A6	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Ph m Qu c Duy	12A6	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Ph m Qu c Duy	12A6	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Ph m Qu c Duy	12A6	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
8	Đào Phú H i	12A6	Áo ngoài qu n	14/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Tr n Nguy n Tâm Nh	12A6	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
10	Tr n Nguy n Tâm Nh	12A6	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
11	Tr n Nguy n Tâm Nh	12A6	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
12	Nguy n Thanh Thu n	12A6	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Th M Huy n	12A7	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Th M Huy n	12A7	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
3	Nguy n Ng c M Ngân	12A7	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
4	Thái Thanh Th	12A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	15/02/2023	-4.00	-4.00	
5	Thái Thanh Th	12A7	V ng không phép bu i 1 (sáng)	16/02/2023	-4.00	-4.00	
6	Thái Thanh Th	12A7	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Thái Thanh Th	12A7	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
8	Ph m Vũ Ng c Thy	12A7	Qu n áo không đúng quy đ nh	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Mai Cao Tùng	12A7	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
10	Mai Cao Tùng	12A7	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-18.00	-18.00	10

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Ngô Nguy n Quỳnh Anh	12A8	V ng không phép bu i 2 (chi u)	14/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Ph m Quý H i	12A8	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Tr nh Lê M Kim	12A8	V ng không phép bu i 1 (sáng)	13/02/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguy n N Ng c Mai	12A8	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
5	Nguy n Ng c Kim Ngân	12A8	Đi h c tr	17/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguy n Ng c Kim Ngân	12A8	Không ch p hành k lu t	17/02/2023	-4.00	-4.00	
7	Lê Th Kim Sang	12A8	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
8	Lê Nguy n Thanh Th	12A8	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-16.00	-16.00	8

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Hoàng Gia Anh	12A9	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Thanh Duy	12A9	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
3	Tr n Minh H ng	12A9	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Ki u Ngân	12A9	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguy n Hoàng Anh Tú	12A9	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-6.00	-6.00	5

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Huỳnh Nh t Đông Anh	12A10	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Đ ng Gia B o	12A10	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Đ ng Tri t Giang	12A10	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguy n Thúy Liên	12A10	V ng không phép bu i 2 (chi u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
5	Tr n Th Nhã Linh	12A10	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Võ Hoài Nam	12A10	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Th Nhàn	12A10	V ng có phép	15/02/2023	0.00	0.00	
8	Nguy n Th Nhàn	12A10	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
9	Nguy n Huỳnh Ph ng Nhi	12A10	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
10	Nguy n Ng c Thanh Nhi	12A10	V ng có phép	14/02/2023	0.00	0.00	
11	Nguy n Hoài Anh Th	12A10	Đi h c tr	14/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Ph m Th Anh Th	12A10	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Ph m Th Anh Th	12A10	Mang n c, đ ăn lên l p	16/02/2023	-2.00	-2.00	
14	D ng Huỳnh Ng c Trâm	12A10	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
15	Đào Tr n B o Trân	12A10	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
16	Tr n Lê Anh Tu n	12A10	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-22.00	-22.00	16

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Nguy n Thái D ng	12A11	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguy n Thái D ng	12A11	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	JEONG EUN	12A11	V ng có phép	13/02/2023	0.00	0.00	
4	Tr n B o Hân	12A11	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
5	Lê Duy Khang	12A11	V ng không phép bu i 2 (chì u)	13/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguy n Hoàng B o Long	12A11	Áo ngoài qu n	17/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n C u Đình Nguyên	12A11	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
8	Nguy n H ng Nhung	12A11	V ng không phép bu i 2 (chì u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Ph m Kim Pha	12A11	V ng không phép bu i 1 (sáng)	17/02/2023	-4.00	-4.00	
10	Ph m Kim Pha	12A11	V ng không phép bu i 2 (chì u)	15/02/2023	-2.00	-2.00	
11	Ph m Kim Pha	12A11	V ng không phép bu i 2 (chì u)	17/02/2023	-2.00	-2.00	
12	Phan Tr ng Tì n	12A11	Giày dép	16/02/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguy n Ng c Bích Trân	12A11	V ng có phép	16/02/2023	0.00	0.00	
T ng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 17 tháng 02 năm 2023

STT	H tên	L p	Vi ph m - Khen th ng	Ngày	Đi m HK	Đi m TB	Ghi chú
1	Tr n Khánh Bằng	12A12	V ng có phép	17/02/2023	0.00	0.00	
2	Tr n Khánh Bằng	12A12	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
3	H Nh t Duy	12A12	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Ti n Đ t	12A12	X rác, không v sinh l p, không đ rác	17/02/2023	-4.00	-4.00	
5	Nguy n Lê Anh Khoa	12A12	Đi h c tr	15/02/2023	-2.00	-2.00	
6	Huỳnh Gia M	12A12	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguy n Văn Quân	12A12	X rác, không v sinh l p, không đ rác	17/02/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguy n Văn Quân	12A12	Giày dép	17/02/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguy n Tr n Thanh Trúc	12A12	Mang n c, đ ăn lên l p	15/02/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguy n Hoàng Anh Tú	12A12	Đi h c tr	13/02/2023	-2.00	-2.00	
T ng:					-22.00	-22.00	10

, ngày 17 tháng 02 năm 2023